

Bản án số: 04/2025/HSST
Ngày 09 tháng 01 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Hân và Bà Nguyễn Thị Diệp Anh

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thuỳ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2025, tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội và điểm cầu Trại tạm giam số 1 của Công an thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 271/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 271/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 73/2024/QĐST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024, đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn Trọng Đ.** Sinh năm: 1986. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Nơi cư trú : Số 14-16 HV, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Họ tên cha: Nguyễn Luyện Th (đã chết). Họ tên Mẹ: Hoàng Thị Ch, Sinh năm 1951. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba. Tình trạng hôn nhân: Đã ly hôn. Có 01 con, sinh năm 2011.

Danh chỉ bản số 463 ngày 06/9/2024 do Công an quận Hoàn Kiếm lập.

Tiền án, tiền sự : Không

Nhân thân: 01 tiền án (đã xóa án tích): Ngày 20/6/2014, Tòa án nhân dân thành phố H1 xử phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội Hủy hoại tài sản (Án số 431/2014/HSPT). Đã nộp án phí HSST: 200.000 đồng theo Biên lai thu số 178 ngày 04/9/2014 tại Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm - *Án tích đã được xóa.*

Tạm giữ: 30/8/2024 Tạm giam: 08/9/2024

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 thành phố Hà Nội, Công an thành phố Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Minh T. Sinh năm: 2003; Nơi ĐKKTT: tổ 4, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Giang; Chỗ ở: Số 60 phố T, phường Tr, quận H2, Hà Nội. **(Anh T vắng mặt tại phiên tòa)**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/8/2024, tổ công tác Công an phường HB làm nhiệm vụ trên địa bàn, phát hiện Nguyễn Trọng Đ và Nguyễn Minh T (sinh năm: 2003; Nơi ĐKKHKT: tổ 4, thị trấn V, huyện V, tỉnh Hà Giang; Chỗ ở hiện nay: 60 T, phường Tr, quận H2, Hà Nội) đang đứng tại khu vực vỉa hè trước cửa số nhà 14-16 HV, phường L, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Đ tự nguyện lấy từ trong lòng bàn tay phải giao nộp 01 túi nilông có kích thước khoảng 4x4cm bên trong chứa thảo mộc khô. Đ khai là ma túy loại Cần sa mang đi để bán cho T kiếm lời nhưng chưa bán được thì bị kiểm tra, phát hiện bắt giữ. T tự nguyện giao nộp 700.000 đồng là tiền nhằm mục đích mua ma túy của Đ. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa Đ, T cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường L để giải quyết.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Trọng Đ: (BL: 29)

- 01 (một) túi nilông kích thước khoảng (4x4)cm, bên trong chứa thảo mộc khô;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu đen - đỏ, dung lượng 64GB, số Imei1: 357354096106802, số Imei2: 357354096290556, kèm sim số 0986838238 (cũ, đã qua sử dụng, bề mặt có vết xước);

Thu giữ của Nguyễn Minh T: (BL: 89)

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng, dung lượng 16Gb, số Imei: 358563075592647, kèm sim số 0948407997 (đã qua sử dụng);

- Số tiền 700.000 đồng (*bảy trăm nghìn đồng*).

Ngày 30/8/2024, Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm có quyết định trưng cầu giám định đối với thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông (4x4)cm thu giữ của Đ. Tại Bản Kết luận giám định số 6404/KL-KTHS ngày 08/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội kết luận: *Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilông là **Cần sa**, khối lượng 1,200 gam. (BL: 35)*

Qua xét nghiệm ma túy, Nguyễn Trọng Đ dương tính với các loại ma túy MET, THC, MDMA. (BL: 39)

Qua xét nghiệm ma túy, Nguyễn Minh T âm tính với ma túy. (BL: 101)

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Trọng Đ tại địa chỉ số 14-16 HV, phường L, quận H, TP. Hà Nội nhưng không phát hiện, thu giữ gì. (BL: 49-51)

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu đen – đỏ 64GB, gắn sim số 0986838238 của Nguyễn Trọng Đ, có cuộc gọi đi, đến và các nội dung tin nhắn trao đổi mua bán ma túy với số thuê bao 0948407997 của Nguyễn Minh T vào các ngày 25/8/2024 và 29/8/2024. (BL: 40-44)

Tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng gắn sim số 0948407997 thu giữ của Nguyễn Minh T có cuộc gọi đi, đến và các nội dung tin nhắn trao đổi mua bán ma túy với số thuê bao 0986838238 của Nguyễn Trọng Đ vào các ngày 25/8/2024 và 29/8/2024. (BL: 95-98)

Tại cơ quan điều tra, **Nguyễn Trọng Đ** khai nhận: Khoảng 15 giờ 27 phút ngày 29/8/2024, Đ đang ở nhà thì nhận được tin nhắn, cuộc gọi từ số điện thoại 0948047997 của Nguyễn Minh T hỏi mua 02 gam ma túy loại Cần sa. Đ đồng ý bán, báo giá 700.000 đồng và hẹn T đến 14-16 HV để giao dịch. Sau đó Đ đi đến khu

vực phố K, phường Th, quận H3, TP. Hà Nội để tìm mua ma túy. Tại đây, Đ gặp và mua được của 01 đối tượng nam giới khoảng 40 tuổi (Đ không rõ nhân thân, lai lịch) 02 gam ma túy loại Cần sa với giá 650.000 đồng. Người đàn ông này đưa cho Đ 01 túi nilông kích thước khoảng (4x4)cm bên trong chứa thảo mộc khô là ma túy Cần sa và đồng ý cho Đ trả tiền sau. Sau khi mua được ma túy, Đ mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, T đến điểm hẹn, nhắn tin cho Đ và đứng đợi Đ mang ma túy ra bán tại 14-16 HV. Khi cả hai vừa gặp nhau, Đ chưa kịp giao ma túy cho T thì cả hai bị tổ công tác Công an phường HB kiểm tra, phát hiện bắt giữ như trên. Đ khai quen biết T khoảng 03 tháng, do trước đó T tự xưng tên là “Hùng” nên Đ lưu số điện thoại là “Hùng@1”, đây là lần thứ hai Đ bán ma túy cho T. Lần thứ nhất là vào ngày 25/8/2024, Đ đã bán thành công cho T ma túy Cần sa với giá 300.000 đồng tại địa chỉ 14-16 HV, phường L, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, hưởng lợi 50.000 đồng, số tiền hưởng lợi đã chi tiêu cá nhân hết. Lần thứ hai là vào ngày 29/8/2024, Đ chưa kịp giao ma túy cho T thì bị phát hiện, bắt giữ (nếu bán ma túy thành công cho T thì Đ được hưởng lợi 50.000 đồng). Về nguồn gốc số ma túy bán cho T trong 02 ngày 25/8/2024 và 29/8/2024, Đ khai mua của 02 người đàn ông khác nhau (đều không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực phố K, phường Th, quận H3, TP. Hà Nội. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu đen - đỏ, dung lượng 64GB, kèm sim số 0986838238 là của Đ, dùng để liên lạc, trao đổi mua bán ma túy với Nguyễn Minh T. (BL: 67-86)

Tại Cơ quan điều tra, **Nguyễn Minh T** khai phù hợp với lời khai của Nguyễn Trọng Đ. T khai đây là lần thứ hai T mua ma túy Cần sa của Đ. Lần thứ nhất là vào ngày 25/8/2024, T đã mua thành công 300.000 ma túy Cần Sa của Đ tại địa chỉ 14-16 HV, phường L, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, số ma túy mua được T đã sử dụng hết. Lần thứ hai là ngày 29/8/2024, T có hỏi mua của Đ 2 gam ma túy Cần sa với giá 700.000 đồng mục đích để sử dụng tuy nhiên Đ chưa kịp giao ma túy cho T thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt giữ. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng kèm số thuê bao 0948407997 là của T, sử dụng để liên lạc mua ma túy Cần Sa của Nguyễn Trọng Đ. Số tiền 700.000 đồng là tiền T chuẩn bị để trả tiền mua ma túy Cần Sa của Đ (BL: 102-110)

Tiến hành xác minh thuê bao số 0948407997, xác định chủ thuê bao là Nguyễn Trung Th1 (trú tại: 10 Ng, H4, phường Tr, quận H, Hà Nội). Xác minh tại Công an phường Tr, quận H, TP. Hà Nội: Tại địa chỉ số 10 Ng, H4, phường Tr, quận H, TP. Hà Nội không có cá nhân nào tên Nguyễn Trung Th1 đăng ký thường trú, tạm trú, làm việc nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ. (BL: 124-128)

Tiến hành dẫn giải Nguyễn Trọng Đ và Nguyễn Minh T đến địa điểm mua bán ma túy Cần Sa. Cả hai đều xác định vị trí mua bán ma túy vào các ngày 25/8/2024 và ngày 29/8/2024 là tại trong ngõ 14-16 HV, phường L, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội. (BL: 46)

Xét thấy Nguyễn Trọng Đ và Nguyễn Minh T khai nhận hành vi phạm tội, lời khai phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản kiểm tra điện thoại, biên bản dẫn giải, đủ căn cứ xác định Nguyễn Trọng Đ có hành vi bán trái phép ma túy cho Nguyễn Minh T 02 lần vào các ngày 25/8/2024 và 29/8/2024 tại 14-16 HV, phường L, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Xét Nguyễn Minh T ngày 29/8/2024 có hành vi hỏi mua ma túy của Nguyễn Trọng Đ mục đích để sử dụng tuy nhiên giao dịch chưa thành công, T chưa nhận được ma túy Cần sa (khối lượng ma túy Cần sa 1,200 gam chưa đủ định lượng cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy) nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Về hai đối tượng bán ma túy cho Đ vào các ngày 25/8/2024 và 29/8/2024, do Đ khai không biết tên tuổi, địa chỉ, số điện thoại, việc mua bán là trực tiếp, tiến hành dẫn giải Đ đến địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được các đối tượng nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý. (BL: 45, 48)

Tại bản cáo trạng số 265/CT-VKS ngày 27/11/2024 đã truy tố Nguyễn Trọng Đ tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như khai tại Cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật Hình sự là đúng. Bị cáo khai không có nghề nghiệp gì tại thời điểm bị bắt giữ.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng đã ban hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, khoản 1 điểm s Điều 51 của Bộ Luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án tù 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng Đ; 02 sim số 0986838238 và 0948407997. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu đen - đỏ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng, số tiền 700.000 đồng; Truy thu số tiền 50.000 đồng của bị cáo do được hưởng lợi từ hành vi trái pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng Nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là phạm tội, xin hứa không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[1.2]. Xét hồ sơ đã đủ tài liệu, chứng cứ liên quan, lời khai của anh T, HĐXX xét xử vắng mặt anh Nguyễn Minh T.

[1.3]. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàn Kiếm tiến hành việc xử phạt hành chính hành vi mua ma túy 02 lần đối với Nguyễn Minh T căn cứ theo điểm 3.6 mục II Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24 tháng 12 năm 2007; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 quy định về vi phạm các quy định về phòng, chống và kiểm soát ma túy.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/8/2024, Nguyễn Trọng Đ có hành vi mang 1,200 gam ma túy loại Cần sa nhằm mục đích bán trái phép cho Nguyễn Minh T nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật tại trước số 14-16 HV, phường L, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Ngoài ra, Đ còn khai nhận ngày 25/8/2024, Đ đã bán thành công cho Nguyễn Minh T ma túy Cần sa với giá 300.000 đồng, hưởng lợi 50.000 đồng tại số 14-16 HV, phường L, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì hám lợi nên vẫn cố ý thực hiện.

[3] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có. Tình tiết phạm tội 02 lần là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm bảo vệ các quan hệ xã hội bị các hành vi vi phạm pháp luật xâm hại, đảm bảo tính công minh của pháp luật; cách ly người phạm tội với môi trường xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn không để họ tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; răn đe những người có ý định phạm tội góp phần vào cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự của đất nước. Hơn nữa, bị cáo được giáo dục cải tạo, giúp bị cáo nhận thức rõ tội lỗi, hành vi vi phạm pháp luật, khắc phục, sửa chữa những thói quen, hành vi của bản thân không phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội; ăn năn, hối cải, tích cực lao động, học tập, cải tạo, xây dựng nhận thức, tình cảm đúng đắn, định hướng được các giá trị, chuẩn mực về đạo đức, lối sống của công dân để khi trở về địa phương, họ sẽ trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt phụ bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng Đ; 02 sim số 0986838238 và 0948407997.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu

Iphone XR màu đen - đỏ, dung lượng 64GB, số Imei1: 357354096106802, số Imei2: 357354096290556, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng, dung lượng 16Gb, số Imei: 358563075592647, đã qua sử dụng và số tiền 700.000 đồng; Truy thu số tiền 50.000 đồng của bị cáo do được hưởng lợi từ hành vi trái pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Án phí hình sự: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: NGUYỄN TRỌNG Đ phạm Tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng:

- Điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự năm 2015;

- Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ Luật tố tụng hình sự 2015;

- Điều 23 khoản 1 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

3. Xử phạt: NGUYỄN TRỌNG Đ **07 (BẢY) năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/8/2024.

4. Biện pháp tư pháp:

4.1 Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong, trên các mép dán có chữ ký của bị can Nguyễn Trọng Đ, giám định viên V1, người chứng kiến Phạm Anh Đ1, cán bộ Tô Thái H6 và hình con dấu của Công an phường, bên trong có 01 (một) túi nilông kích thước (4x4)cm, bên trong chứa thảo mộc khô là ma túy Cần sa, khối lượng 1,200 gam (PC09 đã trích mẫu giám định 0,194 gam, còn lại 1,006 gam).

+ Và 02 sim điện thoại số 0986838238 và 0948407997.

4.2 Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tang vật liên quan đến hành vi phạm tội: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR màu đen - đỏ, dung lượng 64GB, số Imei1: 357354096106802, số Imei2: 357354096290556, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng, dung lượng 16Gb, số Imei: 358563075592647, đã qua sử dụng; số tiền 700.000 đồng thu giữ của Nguyễn Minh T. Truy thu số tiền 50.000 đồng của bị cáo do được hưởng lợi từ hành vi trái pháp luật.

Số vật chứng trên hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 03/12/2024 và Giấy nộp tiền mặt ngày 26/6/2024 vào tài khoản của Chi Cục Thi hành án dân quận Hoàn Kiếm tại Kho bạc Nhà nước.

5. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Nguyễn Minh T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Điều tra quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- UBND phường L;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THU HÀ